TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 329/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 30-10-2023
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Xuân Thường

Bà Bùi Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 255/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 319/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1985. Địa chỉ cư trú: Xóm Y, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Chị H, M - Y (Hồng Mỹ D), sinh năm 1979. Địa chỉ cư trú: Số C, ngõ D, đường V, tổ A, thị trấn T, huyện T, Đài Loan. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn anh Trần Văn Đ trình bày:

Anh Đ và chị H, M - Yuan kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An vào ngày 15/6/2017. Sau khi kết hôn chị H, M - Yuan về Đài Loan sinh sống. Thời gian đầu vợ chồng còn liên lạc với nhau nhưng sau đó do anh Đ không làm thủ tục sang Đài Loan đoàn tụ cùng vợ nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng sống xa nhau, quan điểm sống và tính cách khác nhau nên tình cảm không còn. Anh Trần Văn Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn nên làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H, M - Y.

Về con chung: Anh Đ và chị H, M - Yuan không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phí bị đơn chị H, M – Y: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã thực hiện ủy thác tư pháp ra nước ngoài và tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng. Tuy nhiên cho đến nay, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An vẫn chưa nhận được thông báo về kết quả ủy thác tư pháp về tống đạt cũng như lời khai, tài liệu chứng cứ của chị H, M - Yuan cung cấp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với đương sự vắng mặt, Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của anh Trần Văn Đ, cho anh Trần Văn Đ được ly hôn với chị H, M - Y.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh Trần Văn Đ không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Anh Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn anh Trần Văn Đ có quốc tịch Việt Nam và địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An, bị đơn chị H, M - Yuan có quốc tịch và địa chỉ cư trú tại Đài Loan. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, Điều 469, Điều 470 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 127 Luật hôn nhân và Gia đình.

Về thủ tục hòa giải và sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn anh Trần Văn Đ đã nộp đơn xin ly hôn và cung cấp đầy đủ các giấy tờ, tài liệu cho Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An nhưng do bận công việc nên anh Đ đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Đối với bị đơn chị H, M - Y1, vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã tiến hành ủy thác tư pháp ra nước ngoài, tống đạt các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho chị H, M - Y. Bộ Tư pháp Việt Nam đã tiến hành gửi hồ sơ ủy thác tư pháp theo quy định cho Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài Loan để thực hiện việc ủy thác tư pháp. Tuy nhiên, từ đó đến nay Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An chưa nhận được thông báo về kết quả tống đạt cho bị đơn chị H, M - Yuan. Ngày 30/6/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã tiến hành mở phiên tòa nhưng chị H, M - Yuan vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến của mình. Tòa án đã có Công văn số 279/CV-TA đề nghị Bộ Tư pháp Việt Nam thông báo về việc thực hiện tống

đạt văn bản tố tụng của Tòa án cho đương sự chị H, M - Yuan nhưng hết thời hạn 03 tháng, kể từ ngày chuyển văn bản, Tòa án không nhận được văn bản trả lời của Bộ Tư pháp nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 207, Điều 227, Điều 228 và điểm c khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên nội dung khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với chị H, M - Y. Xét thấy, anh Đ và chị H, M - Yuan kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một khoảng thời gian ngắn thì chị H, M - Y về Đài Loan nên vợ chồng sống ly thân với nhau; hiện anh Đ ở Việt Nam, chị H, M - Yuan ở nước ngoài nên mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, giải quyết cho anh Trần Văn Đ được ly hôn chị H, M - Y là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Anh Trần Văn Đ và chị H, M - Yuan không có con chung không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trần Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết; chị H, M - Y1 vắng mặt chưa có ý kiến nên dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[5] Về án phí và lệ phí Tòa án: Anh Trần Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 37, Điều 40, Điều 147, Điều 153, Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 469, điểm c khoản 5 Điều 477 và khoản 2, khoản 3 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Cho anh Trần Văn Đ được ly hôn chị H, M - Y.

2. Về con chung: Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí, lệ phí: Anh Trần Văn Đ phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và 200.000 (hai trăm ngàn đồng) đã nộp theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012233 ngày 19/10/2022 và số 0012278 ngày 08/11/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Anh Đ đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm và lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Trần Văn Đ vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Chị H, M - Yuan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND huyện Q, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh